

Số: 24 /2022/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 03 tháng 8 năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung Phụ lục tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị ban hành kèm theo Quyết định số 57/2019/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành Quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng của cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 24/2019/TT-BTC ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2018/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành Quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

Thực hiện ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 107-TB/TU ngày 15 tháng 3 năm 2022;

Thực hiện ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 231/HĐND-KTNS ngày 07 tháng 7 năm 2022;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung Phụ lục tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị ban hành kèm theo Quyết định số 57/2019/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng của cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2022.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập; Chủ tịch ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (thực hiện);
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh; CVNCTH;
- Trung tâm Thông tin- Văn phòng UBND tỉnh;;
- Lưu: VT, TH (ĐH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Bích Ngọc

**PHỤ LỤC**  
**TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC XE Ô TÔ CHUYÊN DÙNG CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ**  
**TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CAO BẰNG**

(Kèm theo Quyết định số **24** /2022/QĐ-UBND ngày **03** tháng **8** năm 2022 của UBND tỉnh Cao Bằng)

STT	Tên đơn vị	Đơn vị tính	Số lượng	Chủng loại
<b>I</b>	<b>KHỐI ĐẢNG TỈNH CAO BẰNG</b>		<b>1</b>	
	Văn phòng Tỉnh uỷ	Xe	1	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi
<b>II</b>	<b>KHỐI CHÍNH QUYỀN TỈNH CAO BẰNG</b>		<b>84</b>	
<b>1</b>	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Cao Bằng	Xe	2	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi
<b>2</b>	Văn Phòng UBND tỉnh Cao Bằng	Xe	4	03 xe gắn thiết bị chuyên dùng; 01 Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi
<b>3</b>	<b>Ban quản lý khu kinh tế tỉnh Cao Bằng</b>		<b>13</b>	
3.1	Trung tâm quản lý và khai thác dịch vụ hạ tầng khu kinh tế Cao Bằng	Xe	8	01 xe tải, 01 xe bán tải; 03 xe phun nước, 03 xe ép rác
3.2	Ban quản lý dự án đầu tư	Xe	1	Xe bán tải
3.3	Ban quản lý cửa khẩu Tà Lùng	Xe	1	Xe bán tải
3.4	Ban quản lý cửa khẩu Trà Lĩnh	Xe	1	Xe bán tải
3.5	Ban quản lý cửa khẩu Sóc Giang	Xe	1	Xe bán tải
3.6	Ban quản lý cửa khẩu Lý Vạn	Xe	1	Xe bán tải
<b>4</b>	<b>Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Cao Bằng</b>	Xe	<b>1</b>	Xe bán tải
<b>5</b>	<b>Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Cao Bằng</b>		<b>21</b>	
5.1	Chi cục Trồng trọt và Chăn nuôi	Xe	2	Xe bán tải
5.2	Chi cục Thủy Lợi Cao Bằng	Xe	1	Xe gắn thiết bị chuyên dùng
5.3	Chi Cục Kiểm lâm tỉnh Cao Bằng		12	
5.3.1	Văn phòng Chi cục Kiểm lâm	Xe	1	Xe bán tải
5.3.2	Đội kiểm lâm cơ động và PCCCR	Xe	1	Xe bán tải
5.3.3	Hạt Kiểm lâm Hà Quảng	Xe	1	Xe bán tải
5.3.4	Hạt Kiểm lâm Thạch An	Xe	1	Xe bán tải
5.3.5	Hạt Kiểm lâm Hòa An	Xe	1	Xe bán tải
5.3.6	Hạt Kiểm lâm Nguyên Bình	Xe	1	Xe bán tải
5.3.7	Hạt Kiểm lâm Thành phố Cao Bằng	Xe	1	Xe bán tải
5.3.8	Hạt Kiểm lâm Trùng Khánh	Xe	1	Xe bán tải
5.3.9	Hạt Kiểm lâm Hạ Lang	Xe	1	Xe bán tải
5.3.10	Hạt Kiểm lâm Bảo Lạc	Xe	1	Xe bán tải
5.3.11	Hạt Kiểm lâm Bảo Lâm	Xe	1	Xe bán tải
5.3.12	Hạt Kiểm lâm Quảng Hòa	Xe	1	Xe bán tải
5.4	Trung tâm Khuyến nông và Giống nông lâm nghiệp Cao Bằng	Xe	2	Xe bán tải
5.5	Trung tâm Điều tra Quy hoạch, thiết kế Nông lâm nghiệp Cao Bằng	Xe	1	Xe bán tải
5.6	Chi cục phát triển nông thôn	Xe	1	Xe bán tải
5.7	Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn Cao Bằng	Xe	1	Xe bán tải
5.8	Ban quản lý rừng đặc dụng Phía Oắc - Phía Đén	Xe	1	Xe bán tải
<b>6</b>	<b>Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Cao Bằng</b>		<b>13</b>	
6.1	Trường Trung cấp nghề Cao Bằng	Xe	11	10 xe phục vụ đào tạo tập lái và xe mô hình giảng dạy; 01 xe trên 16 chỗ
6.2	Cơ sở cai nghiện ma túy	Xe	1	Xe bán tải

STT	Tên đơn vị	Đơn vị tính	Số lượng	Chủng loại
6.3	Trung tâm điều dưỡng người có công	Xe	1	Xe trên 16 chỗ
7	<b>Sở Giao thông vận tải tỉnh Cao Bằng</b>		5	
7.1	Thanh tra Sở Giao thông tỉnh Cao Bằng	Xe	3	02 xe gắn thiết bị chuyên dùng; 01 xe kiểm tra trọng tải lưu động
7.2	Ban an toàn giao thông tỉnh Cao Bằng	Xe	1	Xe bán tải
7.3	Ban quản lý bảo trì đường bộ	Xe	1	Xe bán tải
8	<b>Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cao Bằng</b>		1	
	Trường Cao đẳng Sư phạm tỉnh Cao Bằng	Xe	1	Xe trên 16 chỗ
9	<b>Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng</b>		11	
9.1	Đoàn nghệ thuật tỉnh	Xe	3	01 xe trên 16 chỗ; 01 xe tải; 01 xe bán tải
9.2	Thư viện tỉnh	Xe	2	01 xe tải thùng; 01 xe bán tải
9.3	Trung Tâm văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh	Xe	1	Xe bán tải
9.4	Bảo Tàng tỉnh	Xe	1	Xe bán tải
9.5	Ban quản lý các di tích Quốc gia đặc biệt tỉnh	Xe	2	Xe bán tải
9.6	Ban quản lý Công viên địa chất non nước	Xe	1	Xe bán tải
9.7	Trung tâm Đào tạo, thi đấu Thể thao và Nghệ thuật tỉnh	Xe	1	Xe trên 16 chỗ
10	<b>Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cao Bằng</b>		2	
10.1	Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ Cao Bằng	Xe	1	Xe bán tải
10.2	TT ứng dụng tiên bộ khoa học và công nghệ tỉnh	Xe	1	Xe bán tải
11	<b>Đài phát thanh- Truyền hình tỉnh Cao Bằng</b>	Xe	2	02 xe ô tô truyền hình, truyền thanh lưu động
12	<b>Sở Xây dựng tỉnh Cao Bằng</b>			
12.1	Trung tâm kiểm định chất lượng công trình xây dựng tỉnh	Xe	1	Xe bán tải
13	<b>Sở Công thương tỉnh Cao Bằng</b>		1	
13.1	Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại tỉnh	Xe	1	Xe bán tải
14	<b>Sở Ngoại vụ tỉnh Cao Bằng</b>	Xe	1	Xe bán tải
15	<b>Sở Thông tin và Truyền thông</b>		1	
15.1	Trung tâm Công nghệ thông tin và truyền thông	Xe	1	Xe bán tải
16	<b>Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cao Bằng</b>		5	
16.1	Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường	Xe	1	Xe bán tải
16.2	Chi cục Bảo vệ Môi trường	Xe	1	Xe bán tải
16.3	Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên Môi trường	Xe	1	Xe bán tải
16.4	Văn phòng Đăng ký đất đai	Xe	1	Xe bán tải
16.5	Trung tâm Quan trắc và Dữ liệu	Xe	1	Xe bán tải
III	<b>KHỐI CHÍNH QUYỀN HUYỆN, THÀNH PHỐ</b>		22	
1	<b>UBND Thành Phố Cao Bằng</b>		3	
1.1	Trung tâm Văn hóa và Truyền thông thành phố Cao Bằng	Xe	1	Xe bán tải
1.2	BQL dự án đầu tư xây dựng Thành phố Cao Bằng	Xe	1	Xe bán tải
1.3	Quản lý trật tự đô thị Thành phố Cao Bằng	Xe	1	Xe tải
2	<b>UBND huyện Hoà An</b>		3	
2.1	Trung tâm Văn hóa và Truyền thông huyện Hòa An	Xe	1	Xe bán tải
2.2	BQL dự án đầu tư xây dựng huyện Hòa An	Xe	1	Xe bán tải

STT	Tên đơn vị	Đơn vị tính	Số lượng	Chủng loại
2.3	Trung Tâm giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên huyện Hòa An	Xe	1	Xe bán tải
<b>3</b>	<b>UBND huyện Hà Quảng</b>		<b>2</b>	
3.1	Trung tâm Văn hóa và Truyền thông huyện Hà Quảng	Xe	1	Xe bán tải
3.2	BQL dự án đầu tư xây dựng huyện Hà Quảng	Xe	1	Xe bán tải
<b>4</b>	<b>UBND huyện Bảo Lâm</b>		<b>2</b>	
4.1	Trung tâm Văn hóa và Truyền thông huyện Bảo Lâm	Xe	1	Xe bán tải
4.2	BQL dự án đầu tư xây dựng huyện Bảo Lâm	Xe	1	Xe bán tải
<b>5</b>	<b>UBND huyện Bảo Lạc</b>		<b>2</b>	
5.1	Trung tâm Văn hóa và Truyền thông huyện Bảo Lạc	Xe	1	Xe bán tải
5.2	BQL dự án đầu tư xây dựng huyện Bảo Lạc	Xe	1	Xe bán tải
<b>6</b>	<b>UBND huyện Nguyên Bình</b>		<b>2</b>	
6.1	Trung tâm Văn hóa và Truyền thông huyện Nguyên Bình	Xe	1	Xe bán tải
6.2	BQL dự án đầu tư xây dựng huyện Nguyên Bình	Xe	1	Xe bán tải
<b>7</b>	<b>UBND huyện Thạch An</b>		<b>2</b>	
7.1	Trung tâm Văn hóa và Truyền thông huyện Thạch An	Xe	1	Xe bán tải
7.2	BQL dự án đầu tư xây dựng huyện Thạch An	Xe	1	Xe bán tải
<b>8</b>	<b>UBND huyện Quảng Hòa</b>		<b>2</b>	
8.1	Trung tâm Văn hóa và Truyền thông huyện Quảng Hòa	Xe	1	Xe bán tải
8.2	BQL dự án đầu tư xây dựng huyện Quảng Hòa	Xe	1	Xe bán tải
<b>9</b>	<b>UBND huyện Hạ lang</b>		<b>2</b>	
9.1	Trung tâm Văn hóa và Truyền thông huyện Hạ Lang	Xe	1	Xe bán tải
9.2	BQL dự án đầu tư xây dựng huyện Hạ Lang	Xe	1	Xe bán tải
<b>10</b>	<b>UBND huyện Trùng Khánh</b>		<b>2</b>	
10.1	Trung tâm Văn hóa và Truyền thông huyện Trùng Khánh	Xe	1	Xe bán tải
10.2	BQL dự án đầu tư xây dựng huyện Trùng Khánh	Xe	1	Xe bán tải
<b>Tổng cộng (I+II+III)</b>			<b>107</b>	